

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC,
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày: 04-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Xuân An

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Mé

Ông Nguyễn Trần Xuân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ôn Tú Trân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hồng Kim - Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Hữu Đức M; Tên gọi khác: N; Giới tính: Nam; Sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: xã P, huyện N, Thành phố H; Tạm trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Hữu T, sinh năm 1973 và bà Trần Thị N, sinh năm 1968; Có vợ Võ Mộng K, sinh năm 1992; Có 01 người con sinh năm 2014.

Tiền án: Ngày 30-9-2015, Võ Hữu Đức M bị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 60/2015/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-02-2016, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cần Giuộc từ ngày 10-02-2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH Xây dựng T

Địa chỉ trụ sở: P.03, Phường 3, Quận 8, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Vi G (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Hữu T, sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú: xã P, huyện N, Thành phố H; Tạm trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh L (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do cần tiền để mua ma túy sử dụng nên vào khoảng 05 giờ ngày 10-02-2018, Võ Hữu Đức M điều khiển xe mô tô biển số 54Z8-1873 đến công trình thi công nhà kho của Công ty L trong Khu Công nghiệp Tân Kim mở rộng thuộc ấp Tân Phước, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An do Công ty TNHH Xây dựng T thi công. Lợi dụng Công trình không có người trông coi, M đậu xe bên ngoài hàng rào, rồi leo vào trong đến khu vực để giàn giáo và cây sắt tăng đưa chống sàn đổ bê tông, lần lượt lấy trộm 10 cây sắt tăng đưa, mỗi cây gồm 2 đoạn ống sắt, ống lớn có đường kính 06cm, ống nhỏ có đường kính 05cm, chiều dài 01 cây khi tăng đưa dài nhất là 4,24m và khi thu lại ngắn nhất là 2,71m, mỗi cây nặng 11,5kg, đem ra gần chỗ để xe, sau đó M leo hàng rào ra ngoài, dùng dây dù (lấy trong công ty) cột mười cây sắt vào hai bên hông xe mô tô, rồi điều khiển xe đi tìm chỗ tiêu thụ. Trên đường đi bị Công an xã Tân Kim tuần tra, phát hiện và mời về trụ sở làm việc, M thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Kết luận định giá số 13/KLĐG ngày 12-02-2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cần Giuộc kết luận: 10 cây sắt tăng - đưa chống sàn đổ bê tông đã qua sử dụng, trị giá 690.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSCG ngày 13-4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố bị cáo Võ Hữu Đức M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng mô tả, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Võ Hữu T trình bày: Bị cáo là con của ông, chiếc xe mô tô biển số 54Z8-1873 thuộc sở hữu của ông. Sáng ngày 10-02-2018, ông không biết M lấy chiếc xe đi trộm cắp tài sản. Hiện ông đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe nêu trên, ông không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc đề nghị áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt Võ Hữu Đức M từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy 03 đoạn dây dù màu xanh nối lại với nhau dài 1,8m.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giuộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 05 giờ ngày 10-02-2018, Võ Hữu Đức M đến Công trình xây dựng nhà kho của Công ty L trong Khu Công nghiệp Tân Kim mở rộng ở ấp Tân Phước, xã Tân Kim lấy trộm 10 cây sắt tăng đưa chống sàn đổ bê tông, mỗi cây nặng 11,5kg, tổng giá trị là 690.000 đồng của Công ty TNHH Xây dựng T.

Hành vi nêu trên của M là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, M đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù tài sản mà bị cáo M trộm ngày 10-02-2018 trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đó bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện chưa được xóa án tích, nên hành vi nêu trên của Võ Hữu Đức M đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố bị cáo M là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Võ Hữu Đức M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được xem xét khi lượng hình cho bị cáo.

Tình tiết đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý đã được xem xét là dấu hiệu định tội nên trong trường hợp này không xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” đối với bị cáo.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng:

- Ba đoạn dây dù nối lại với nhau có chiều dài 1,8 m, bị cáo dùng buộc các cây sắt để chở mang đi tiêu thụ, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 10 cây sắt tăng đưa chống sàn đồ bê tông thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH Xây dựng T; 01 xe mô tô biển số 54Z8-1873 là tài sản hợp pháp của ông Võ Hữu T, bị cáo lấy xe đi trộm, ông T không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc giao trả các tài sản trên cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

[6] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Hữu Đức M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hữu Đức M 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 10-02-2018.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam Võ Hữu Đức M 45 ngày kể từ ngày 04-5-2018 để đảm bảo việc thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 đoạn dây dù nối lại với nhau có chiều dài 1,8 m.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc: Võ Hữu Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyễn Xuân An